

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**ĐỀ TÀI: “MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 1
BỘ SÁCH CÙNG HỌC ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC”**

Lĩnh vực/Môn : Tiếng Việt

Cấp học : Tiểu học

Tên tác giả : Nguyễn Văn A

Đơn vị công tác : Trường Tiểu học

Chức vụ : Giáo viên

NĂM 2022

MỤC LỤC

PHẦN I ĐẶT VẤN ĐỀ	1
I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:	1
II. THỜI GIAN, KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU:.....	2
III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:	2
IV. PHẠM VI NGHIÊN CỨU:.....	2
PHẦN II GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
I. CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA VIỆC RÈN ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 1:.....	3
1. Đặc điểm chung của địa phương.....	3
2. Đặc điểm chung của lớp 1A.	3
2. Khảo sát sự nắm bắt, nhận diện chữ cái của học sinh đầu năm học.	3
II. MÔ TẢ, PHÂN TÍCH CÁC GIẢI PHÁP:	4
1. Biện pháp 1: Dạy các nét chữ cơ bản phân theo cấu tạo:	4
2. Biện pháp 2: Giúp học sinh nắm chắc cách đọc từng chữ cái:	7
3. Biện pháp 3: Giúp học sinh nắm chắc cách đọc các vần.	12
4. Biện pháp 4: Giúp học sinh đọc tốt các bài đọc và đọc hiểu văn bản.	
*Tác dụng:.....	14
III. KHẢO SÁT CUỐI NĂM HỌC MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 1A:	18
IV. HIỆU QUẢ CỦA BIỆN PHÁP	21
PHẦN III KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	22

PHẦN I ĐẶT VẤN ĐỀ

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

Môn Tiếng Việt ở trường Tiểu học có nhiệm vụ vô cùng quan trọng, hình thành 4 kỹ năng nghe – nói – đọc – viết cho học sinh. Ngay từ đầu năm học, việc học môn Tiếng Việt theo chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018) đã thể hiện rất rõ tầm quan trọng của môn học này bởi nó chiếm 420 tiết/năm học. Là môn học có số tiết nhiều nhất trong các môn học chính ở lớp Một. Điều này đã chứng tỏ môn Tiếng Việt đang được chú trọng.

Trong đó kỹ năng đọc là sự khởi đầu giúp học sinh chiếm lĩnh một công cụ mới để sử dụng trong học tập và trong giao tiếp. Nhất là đối với học sinh lớp 1, lớp đầu cấp việc dạy đọc cho các em thật vô cùng quan trọng. Nếu kỹ năng đọc được rèn luyện tốt, các em sẽ cảm nhận được cái hay, cái đẹp trong mỗi bài học, hiểu được nghĩa của tiếng, từ, câu, đoạn văn, bài văn mình vừa đọc, hiểu được các lệnh, các yêu cầu trong các môn học khác, giúp các em học tốt hơn các môn học khác. Mặt khác, ở lớp 1 các em được tập đọc thành thạo thì khi lên các lớp trên các em sẽ học tốt và tích cực trong học tập hơn.

Nhưng một nỗi vất vả cho mỗi thầy cô dạy lớp 1 là đối tượng học sinh vừa mới đến trường còn nhiều bỡ ngỡ, nhiều em chưa nắm vững được chữ cái, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên các em không học tuần đầu làm quen như các năm trước. Không những vậy, năm học 2020 – 2021 thực hiện chương trình giáo dục tổng thể thay đổi về chương trình sách giáo khoa lại là một thách thức đối lớn với giáo viên và các em. Bên cạnh đó sách Tiếng Việt trong bộ sách Cùng học và phát triển năng lực năm học (2020 – 2021) tập trung nhiều vào các hoạt động học tập của học sinh. Chính vì vậy nếu các em không được quan tâm, rèn luyện thì chất lượng học tập của các em sẽ không cao. Theo tôi, để nâng cao chất lượng học sinh phải giúp học sinh nắm được kiến thức cơ bản ngay từ lớp

1. Mà đa số các em chưa đọc tốt đều do chưa thuộc kĩ âm, vần, chưa đọc thông, viết thạo cho nên việc giúp học sinh có kĩ năng đọc tốt hơn rất quan trọng. Đó là lí do tôi chọn: **“Một số biện pháp rèn đọc cho học sinh lớp 1 Bộ sách cùng học để phát triển năng lực”** để nghiên cứu và áp dụng vào thực tế lớp tôi chủ nhiệm, mong muốn các em đều đọc tốt, có nền móng cơ bản để học các lớp trên.

II. THỜI GIAN, KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU:

Từ tháng 9 năm 2020 đến ngày 5/5/2021.

III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:

Thực trạng việc rèn đọc cho học sinh lớp 1.

Các biện pháp rèn đọc cho học sinh lớp 1 để nâng cao chất lượng dạy học.

IV. PHẠM VI NGHIÊN CỨU:

Học sinh lớp 1A năm học 2020 – 2021 trường Tiểu học ...

PHẦN II GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA VIỆC RÈN ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 1:

1. Đặc điểm chung của địa phương.

Năm học 2019- 2020 chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên nửa học kì II học sinh không đến trường học Mầm non mà học sinh học online ở nhà. Do đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi các em còn quá nhỏ, chưa nhận thức được việc học nên phần nắm bắt, nhận diện chữ cái của các con còn nhiều hạn chế. Hơn nữa Phú Cát lại là một trong những xã khó khăn của huyện Quốc Oai, đa số học sinh là con em thuộc vùng nông thôn, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, phụ huynh chưa có đủ điều kiện và chưa có sự quan tâm đến việc học của con em. Nhưng nhờ sự quan tâm của chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao và kịp thời của chuyên môn nhà trường, tổ khối, đã vận động, huy động để các em đến lớp đều có đủ đồ dùng học tập, đặc biệt là những em học sinh còn đọc chưa tốt, giúp các em có cơ hội rèn luyện việc đọc của mình nhiều hơn.

2. Đặc điểm chung của lớp 1A.

- Tổng số lớp là 31 em, trong đó có 15 nữ, khuyết tật 2 em.
- Học sinh chưa quen với môi trường học tập ở trường Tiểu học, còn rụt rè.
- Cơ sở vật chất còn thiếu. (Chưa có bộ đồ dùng Tiếng Việt dành cho học sinh)

2. Khảo sát sự nắm bắt, nhận diện chữ cái của học sinh đầu năm học.

Vào đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát nhỏ trong lớp 1A Trường Tiểu học Phú Cát với nội dung sau :

**Kiểm tra sự nắm bắt, nhận diện chữ cái đã học trong trường Mầm non.*

Lớp 1A	Không biết chữ cái nào	Biết 5-10 chữ	Biết 10-15 chữ	Nhận biết hết
31 học sinh	9	11	6	5

Như vậy tỉ lệ học sinh nhận diện chưa chắc chắn, chính xác bảng chữ cái quá thấp nên dẫn đến kết quả học tập của học sinh sẽ không cao. Một trong những lí do dễ thấy là vì các em chưa được sự quan tâm của gia đình, các em chưa chăm chỉ học. Vì vậy, tôi đã tìm hiểu đặc điểm tình hình của từng học sinh để giúp các em phát huy những mặt tích cực.

Không những vậy, tôi thấy kết quả học môn Tiếng Việt những năm trước chưa đạt kết quả cao, cụ thể như chất lượng khảo sát cuối năm môn Tiếng Việt lớp 1A năm học 2019 – 2020 như sau.

**Kết quả cụ thể khảo sát cuối năm môn Tiếng Việt lớp 1A năm học 2019 – 2020.*

Số HS	Điểm 9 – 10		Điểm 7 - 8		Điểm 5 – 6		Điểm dưới 5	
31								
Kết quả	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
	10	32,26	8	25,80	10	32,26	3	9,68

Qua kết quả khảo sát cho thấy chất lượng học Môn Tiếng Việt của học sinh còn nhiều hạn chế. Học sinh đọc chưa tốt và khả năng vận dụng kĩ năng đọc để làm bài của học sinh còn khó khăn. Do đó để nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt nói chung và dạy đọc cho học sinh tôi xin mạnh dạn đưa ra “**Một số biện pháp rèn đọc để nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 1**”.

II. MÔ TẢ, PHÂN TÍCH CÁC GIẢI PHÁP:

1. Biện pháp 1: Dạy các nét chữ cơ bản phân theo cấu tạo:

***Tác dụng:**

- Giúp học sinh dễ hiểu, dễ nhớ, nắm chắc được các nét cơ bản.
- Giúp các em có hứng thú, say mê học môn Tiếng Việt.

***Cách làm cũ:**

Trong những năm học trước khi dạy học sinh học các nét chữ cơ bản tôi dạy lần lượt theo thứ tự các nét:

- + Nét sổ thẳng
- + Nét ngang
- + Nét xiên phải
- + Nét xiên trái
- + Nét móc xuôi
- + Nét móc ngược
- + Nét móc hai đầu
- + Nét cong hở phải
- + Nét cong hở trái
- + Nét cong kín
- + Nét khuyết

trên

- + Nét khuyết dưới
- + Nét thắt
- + Nét khuyết, có nét thắt ở giữa.

***Nhược điểm:**

Sau bài học, các em có thể đọc, viết được các nét trên tuy nhiên các em vẫn hay bị nhầm giữa các nét: nét xiên phải và nét xiên trái, nét móc xuôi và nét móc ngược, không những vậy khi các em học sang bài tiếp theo, tôi hỏi lại kiến thức bài cũ một số em còn không nhớ được tên gọi một số nét như: Nét cong hở trái, nét móc xuôi, nét thắt, nét móc hai đầu,

4. Biện pháp 4: Giúp học sinh đọc tốt các bài đọc và đọc hiểu văn bản.

***Tác dụng:**

- Giúp học sinh đọc đúng, đọc diễn cảm các bài đọc.
- Rèn kĩ năng đọc hiểu cho học sinh, giúp các em hiểu được nội dung bài đọc.

***Cách làm cũ:**

Đây là giai đoạn khó khăn đối với học sinh. Nhất là đối tượng học sinh đọc chưa tốt. Học sinh đã vững phần chữ cái, nắm vững phần vần chỉ nhìn vào bài là các em đọc được ngay tiếng, từ hoặc câu khá nhanh vì khả năng nhận biết tốt. Còn học sinh đọc chưa tốt các em nhận biết còn chậm, chưa nhìn chính xác vần nên ghép tiếng rất chậm dẫn đến việc đọc từ, đọc câu và nhất là việc tìm hiểu bài đọc trở nên rất khó khăn.

Ở năm trước, trong phần luyện đọc các bài đọc tôi quan tâm chủ yếu đến các em học chưa tốt. Tôi đã cho các em học tốt đọc mẫu cho các em đọc còn chưa tốt đọc theo.

Phần đọc hiểu tôi đưa ra câu hỏi và cho các em trả lời theo cá nhân, theo nhóm đôi tìm hiểu câu trả lời.

***Nhược điểm:**

Kết quả là các bạn đọc còn chưa tốt đọc được ngay lúc đó nhưng sau đó tôi cho các bạn đọc lại các từ đã đọc trong câu khác thì các bạn không đọc được, một số bạn trả lời được câu hỏi ứng với nội dung bài đọc ngay hôm đó nhưng hôm sau hỏi lại các bạn không trả lời được.

Tôi nghĩ có lẽ các bạn đọc chưa tốt này chưa hiểu cách đọc của các tiếng từ đó và chưa hiểu được nội dung các bài đọc. Còn các bạn đã nắm vững các chữ cái, nắm vững phần vần thì các bạn đọc được bài đọc nhưng các bạn lại chưa đọc diễn cảm tốt.

***Cách làm mới:**

Nhận thức được như vậy, sang năm học này, tôi đã có những thay đổi trong cách dạy đọc cho học sinh như sau:

+ Đối với các bạn đã nắm vững các chữ cái, nắm vững phần vần hầu hết các bạn đã đọc được bài đọc. Tôi sẽ hướng dẫn các bạn này đọc trôi chảy, lưu loát hơn và hướng dẫn các bạn đọc diễn cảm. Đối với đọc hiểu văn bản tôi cho các em đọc văn bản hay bài thơ rồi đặt câu hỏi cho bạn trả lời hay tự đọc câu văn diễn tả ý.

+ Đối với các bạn còn đọc chưa tốt thì sang phần tập đọc tôi kiên nhẫn, giành nhiều cơ hội tập đọc cho các em giúp các em đọc bài từ dễ đến khó, từ ít đến nhiều. Tôi không nóng vội đọc trước cho các em đọc lại dẫn đến tình trạng đọc vẹt và tính ỷ lại thụ động của học sinh. Tôi cho học sinh nhẩm đánh vần lại từng tiếng trong câu, đánh vần xong đọc trơn lại tiếng đó nhiều lần để nhớ sau đó nhẩm đánh vần tiếng kế tiếp lại đọc trơn tiếng vừa đánh vần rồi đọc lại từng cụm từ.

VD: Dạy bài tập đọc Ngày em tới trường (sách giáo khoa Tiếng Việt 1 Sách cùng học và phát triển năng lực - tập 2)

2 **Đọc**

Ngày em tới trường

1. Hôm nay chị Thẩm dắt Tí đến trường mới. Qua cánh đồng thơm mùi lúa chín, chị nói với Tí:

– Thầy Thu sẽ dạy lớp em. Thầy dạy lớp 1 lâu năm nhất trường. Thầy sẽ đánh trống trong lễ khai giảng đấy!

Tí nghĩ: “Chắc thầy nghiêm lắm”.

2. Trường thật náo nhiệt, cờ hoa rực rỡ. Tí đứng im ở chỗ dành cho học sinh lớp 1. Một giọng nói nhẹ nhàng bỗng cất lên:

– Em là học sinh lớp 1A phải không? Thầy dạy lớp 1A. Em tên là gì?

Tí chăm chú nhìn gương mặt hiền hậu, đôi mắt sáng của thầy, rồi mạnh dạn nói:

– Thưa thầy, em tên là Nguyễn Văn Thắng, không phải cu Tí ạ!

(Theo Lê Phương Liên)



* Học sinh chưa đọc được tiếng “trường”, giáo viên nên cho các em đánh vần tiếng “trường” bằng cách phân tích như sau:

GV: Tiếng trường gồm có âm gì và ghép với vần gì? Có dấu thanh gì?

HS: Tiếng trường gồm có âm tr ghép với vần ương và dấu thanh huyền.

GV: Vậy đánh vần tiếng trường thế nào?

HS: trờ - ương – trươg – huyền – trường.

GV: Đọc trơn tiếng này thế nào?

Hs: Trường.

Rồi cho học sinh đọc nối tiếp: Trường em.

* Học sinh không đọc được tiếng trường

GV nên cho học sinh ôn lại cấu tạo vần ương trong tiếng trường. GV: Vần ương gồm có mấy âm?

HS: Vần ương gồm có 2 âm. Âm đôi ươ và âm ng.

GV: Vị trí các âm trong vần thế nào?

HS: Âm đôi ươ đứng trước, âm ng đứng sau.

GV: Đánh vần và đọc trơn vần ương.

HS: ươ- ng- ương, ương

GV: Thêm âm tr vào trước vần ương và dấu huyền trên vần ương. Ta đánh vần, đọc trơn tiếng thế nào?

HS: Trờ - ương – trươg- huyền – trườg, trường

Và sau mỗi lần đánh vần, cho học sinh đọc trơn lại tiếng vừa đánh vần nhiều lần để khắc sâu vào trí nhớ học sinh.

Đối với phần đọc hiểu văn bản tôi cho học sinh đọc kĩ câu văn, đoạn văn hay dòng thơ, khổ thơ trả lời cho nội dung câu hỏi rồi đặt câu hỏi để các em trả lời.

Tôi chia nhỏ câu hỏi để tạo điều kiện cho các đối tượng học sinh trong lớp đều được tham gia đồng thời góp phần tìm hiểu nội dung bài đọc từ dễ đến khó.

LIÊN HỆ TẢI MẪU



ZALO: 0833206833



Nội dung: Tải mã skkn *****



Phí tải: 100.000 VNĐ



Chỉ nhận thanh toán qua STK

